

G, ngày 26 tháng 9 năm 2024

Số: 253/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 489/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thu T, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khóm G, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khóm G, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thu T và anh Trần Quốc T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thu T và anh Trần Quốc T1 thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Giao Trần Quốc T2, sinh ngày 22/11/2019 cho anh Trần Quốc T1 tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; con hiện đang sống với anh Trần Quốc T1, anh Trần Quốc T1 không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xem xét, giải quyết; chị Trịnh Thu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung: Chị Trịnh Thu T và anh Trần Quốc T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Trịnh Thu T và anh Trần Quốc T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành 150.000 đồng chị Trịnh Thu T tự nguyện nộp hết, chị Trịnh Thu T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 18 tháng 9 năm 2024 theo biên lai thu số 0009122 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) được hoàn lại cho chị Trịnh Thu T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Liệt